TAND HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số 132/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Chinh
- Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân; Bà Ngô Thị Chi
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham dự phiên toà: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2017/HSST ngày 11/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Quang Đ, sinh năm 1984; STQ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nghiêm Quang V, sinh năm 1954; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến ngày 22/8/2017 được thay thế sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Nguyễn Đăng B, sinh năm 1980 STQ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nguyễn Đăng Ư, sinh năm 1959; Mẹ: Nghiêm Thị M, sinh năm 1960; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con cả; Vợ: Nghiêm Thị T, sinh năm 1983; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến ngày 22/8/2017 được thay thế sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. Nghiêm Quang C, sinh năm 1983; STQ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nghiêm Quang T (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị O, sinh

năm 1965; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con cả; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

4. Nguyễn Kim T, sinh năm 1979 STQ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nguyễn Kim T, sinh năm 1947; Mẹ: Nghiêm Thị T, sinh năm 1946; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1981; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Người bị hại: Ông Tô Quang V, sinh năm 1968

Trú tại: Phòng 607, tòa nhà 3D, khu đô thị R, phường X, quận B, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đầu năm 2017, ông B, Đ, B và C thỏa thuận góp chung tiền mỗi người 25.000.000 đồng để đặt cọc mua gỗ Hương Ghana và thống nhất để Đ đứng ra ký hợp đồng mua bán gỗ. Ngày 13/02/2017, Nghiêm Quang Đ đứng tên ký hợp đồng mua bán gỗ với ông Tô Quang V. Nội dung hợp đồng thể hiện Đ mua của ông V 03 contener gỗ với trị giá là 13.200.000đ/1 tấn gỗ. Đ đặt cọc trước cho ông V 100.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận hàng. Hai bên giao hẹn ông V có trách nhiệm chuyển gỗ chậm nhất ngày 15/03/2017 và cam kết nếu ông V không có gỗ giao thì phải trả lại tiền đặt cọc đồng thời bị phạt tiền vi phạm hợp đồng là 10%. Nếu hàng gỗ giao đúng theo số hiệu mà Đ không nhận thì bị mất số tiền đặt cọc 100.000.000 đồng. Đến hẹn do ông V chưa chuyển được gỗ cho Đ nên ông V có gọi điện báo Đ xin cho chậm chuyển gỗ. Sau đó C đã nhờ anh T ở xã Y hẹn ông V về xã Đ, huyện Y để nói chuyện về việc chậm thực hiện hợp đồng mua bán gỗ Hương Ghana trên. Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2017, sau khi biết tin ông V đi về xã Đ thì Nghiêm Quang Đ cùng với Nghiêm Quang C và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 ở thôn N, xã T, huyện Y đi xe mô tô đến xã Đ để mời ông V về nhà Nghiêm Quang Đ giải quyết hợp đồng mua bán gỗ giữa Đ với ông V. Khi về đến nhà Đthì Nguyễn Đăng B cũng đến nhà Đ. Giữa ông V với Đ, B, C và ông B đã trao đổi về

hợp đồng mua bán gỗ và thống nhất thanh lý hợp đồng. Ông V phải trả lại số tiền nhận đặt cọc là 100.000.000 đồng. Lúc đó do ông V không mang theo tiền nên đã điện thoại nhờ người nhà chuyển tiền đến trả Đ nhưng không nhờ được ai. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày ông V không có tiền thanh toán thì Nguyễn Đăng B đã xông vào quật ngã ông V đồng thời Nghiêm Quang C dùng tay giữ tay ông V. Lúc này Nguyễn Kim T có việc đến nhà Đ thấy B và C giữ tay ông V nên T cũng dùng tay bẻ quặt hai tay của ông V ra phía sau lưng để cho Nghiêm Quang Đ dùng dây thừng trói hai tay ông V lại. Trong khi Đ trói ông V có cựa nên dây trói không chặt nên T tiếp tục trói lại cho chặt. Sau khi T trói lại ông V thì B dùng khóa chữ U khóa vào cổ ông V rồi móc sợi dây xích sắt vào khóa chữ U. Lúc này cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 01/5/2004 cũng ở thôn N cầm tấm bìa cắt tông có viết chữ "Chuyên lừa gỗ" có sẵn ở nhà Đ quàng vào cổ ông V. Sau đó B cầm sợi dây xích lôi kéo ông V đi ra khỏi nhà Đ. Ông V không đi thì Đ có giữ tay và đẩy ông V đi ra khỏi nhà Đ. Ra đến cửa ông Vbị ngã vào mấy tấm gỗ ở cửa nhà Đ làm tấm bìa cắt tông bị rơi ra, thấy vậy Nguyễn Đăng T trú tại thôn N, xã T có nhặt đeo lại cổ ông V, sau đó B tiếp tục lôi kéo ông V đi ra ngoài đường. Ông V bị lôi đi ở tư thế khom người, hai tay bị trói ra sau lưng, trên cổ vẫn đeo tấm biển ghi chữ "Chuyên lừa gỗ". Trong quá trình Đ và B lôi kéo ông V đi ở đường thì có rất đông người dân đứng xem. Khi thấy Đ, B làm như vậy thì ông B và một số người dân đã can ngăn nên sau đó B, Đ tháo khóa chữ U và dây trói tay ông V ra rồi đưa ông V về nhà Đ. Sau đó T có việc nên đi về nhà, còn Đ, B và C đưa ông V đến trụ sở UBND xã T thì ông Tô Quang V mới được giải thoát. Ông V đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong yêu cầu điều tra làm rõ hành vi bắt người trái pháp luật và làm nhục người khác. Đối với số dây thừng, khóa chữ U, xích sắt và tấm bìa cắt tông có viết chữ "Chuyên lừa gỗ" sau đó đã được Đ, B cởi ra nhưng để ở đâu thì Đ, B không nhớ và hiện số dụng cụ trên đã bị mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Trong quá trình điều tra, đến ngày 21/8/2017, ông Tô Quang V có đơn xin rút yêu cầu khởi tố trước đây và đồng thời đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T về tội bắt người trái pháp luật và làm nhục người khác. Căn cứ đơn xin rút yêu cầu khởi tố của ông V, ngày 22/8/2017, Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án và đình chỉ điều tra bị can đối với Nghiêm Quang Đ và Nguyễn Đăng B về tội làm nhục người khác.

Tại bản Cáo trạng số 125/CTr-VKS ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đó truy tố các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T về tội "Bắt người trái pháp luật" theo Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận như sau: Khoảng 16 giờ ngày 18/5/2017, tại nhà Nghiêm Quang Đ do ông V không trả hàng là gỗ Hương theo đúng hợp đồng nên Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T đã dùng dây thừng, khóa sắt chữ U, xích sắt bắt trói tay, khóa cổ ông Tô Quang V, sau đó được mọi người can ngăn giải thoát cho ông V.

Người bị hại là Tô Quang V trình bày: Ông có ký Hợp đồng mua bán gỗ với Nghiêm Quang Đ về việc mua bán gỗ Hương, tuy nhiên ông không giao hàng đúng hẹn nên đã bị Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T giữ lại ở nhà Đ và bắt gia đình mang tiền đến trả lại tiền đặt cọc, tuy nhiên Ông không nhờ được ai nên đã bị bốn người trên giữ lại, sau đó có Đ và B xích cổ ông V rồi cháu H viết tờ bìa ghi chữ chuyên lừa gỗ đeo vào cổ ông, được mọi người can ngăn các bị cáo đã thả ông ra. Tại phiên tòa hôm nay ông đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà ngày hôm nay, sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T đều phạm tội "Bắt người trái pháp luật"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 123 điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B mỗi bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 16 tháng đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận của người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, thể hiện; ngày 18/5/2017, tại nhà Nghiêm Quang Đ do ông V không trả hàng là gỗ Hương theo đúng hợp đồng nên Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T đã dùng dây thừng, khóa sắt chữ U, xích sắt bắt trói tay, khóa cổ ông Tô Quang V, sau đó được mọi người can ngăn giải thoát cho ông V. Do vậy đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T đều phạm tội "Bắt người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đối với bị cáo Nghiêm Quang Đ, và Nguyễn Đăng B là người tích cực nhất, B là người quật ngã ông V, còn Đ là người trói tay ông V. Tiếp theo là vai trò của C và T, là người giữ tay ông V để cho Đ trói ông V.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều xuất thân từ nhân dân lao động, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo phạm tội xuất phát từ việc không am hiểu pháp luật, hơn nữa chỉ vì người bị hại không giao gỗ đúng như hợp đồng đã ký kết nên các bị cáo đã nhất thời phạm tội. Do vậy

không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Đối với cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 01/5/2004 và anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1978 cùng trú tại thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có hành vi đeo tấm biển ghi dòng chữ "Chuyên lừa gỗ" vào cổ ông Tô Quang V ngày 18/5/2017. Xét thấy việc cháu H và anh T khi thực hiện hành vi là do nhận thức pháp luật còn hạn chế, không vì mục đích gì, sau đó ông V đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Yên Phong không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với cháu Nguyễn Đình H và anh Nguyễn Đăng T là phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi làm nhục ông Tô Quang V của Nghiêm Quang Đ và Nguyễn Đăng B. Sau khi ông Tô Quang V đã có đơn xin rút lại yêu cầu khởi tố, Cơ quan điều tra Công an Yên Phong đã đình chỉ điều tra vụ án, bị can đối với Đ và B. Đồng thời, Công an huyện Yên Phong đã căn cứ điểm a khoản 1 điều 5 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ ra quyết định xử lý hành chính đối với Nghiêm Quang Đ và Nguyễn Đăng B về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác là đúng pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T đều phạm tội "Bắt người trái pháp luật"

Áp dụng khoản 1 Điều 123 điểm h,p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T mỗi bị cáo 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đói với mỗ bị cáo là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Nguyễn Đăng B, Nghiêm Quang C và Nguyễn Kim T cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- VKS, CA, THADS huyện
- những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa